

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 21-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và bà Võ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Duy Kh (Nh), sinh năm 1992 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp MP, xã TT, huyện C, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Số 404, Quốc lộ 1, khu phố TC, phường 5, thành phố TA, tỉnh Long An; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Duy M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2022 đến nay – Có mặt.

- Bị hại:

Anh YD (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật: Anh HB, sinh năm 1993 – vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn B, xã YT, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Anh YB (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật: Bà HL, sinh năm 1968 – vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn B, xã YT, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Anh Trần Văn H, sinh năm 1979 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976 – vắng mặt.

Địa chỉ: 123 Thủ Văn Nghĩa, phường A, Tp. C, tỉnh An Giang.

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lương Thành T, sinh năm 1992 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 5, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Huỳnh Minh T1, sinh năm 1985 – có mặt.

Địa chỉ: Ấp 1A, xã AT, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*:

Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 2003 – vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp NB, phường 6, Tp. T, tỉnh Long An.

Chị Phạm Thị Ngọc G (Lũng), sinh năm 1991 – có mặt.

Địa chỉ: Ấp LT, xã ML, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/12/2021, anh Nguyễn Văn L mua 01 xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano (không có biển kiểm soát, hàng phế liệu, không xác định được thông số kỹ thuật) có trọng lượng khoảng hơn 20 tấn của ông Châu Tá Nh (sinh năm 1951, trú tại số 718/10, đường PTH, phường 4, quận 8, Tp.H). Ngày 29/12/2021, anh L thuê anh Nguyễn Thành Ph vận chuyển xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano từ thành phố Hồ Chí Minh đến công trình cải tạo khu du lịch thác Đắk Glung, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông thì anh Ph đồng ý. Anh Ph đến xem xe nhưng xác định không có phương tiện vận chuyển phù hợp nên gọi điện thoại cho anh Huỳnh Minh T1 để vận chuyển thì anh T1 đồng ý. Sau đó, anh T1 điều động Trần Duy Kh và anh Nguyễn Quốc H, là lái xe và phụ xe đang làm thuê cho anh T1 đến nhận xe và vận chuyển phương tiện nói trên.

Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2021, Trần Duy Kh điều khiển xe ô tô cứu hộ biển số 62C-157.57 chở anh Nguyễn Quốc H và chị Phạm Thị Ngọc G đến địa điểm nhận xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano. Sau đó, Kh kết nối giữa đầu xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano vào xe cứu hộ bằng thanh nối cứng rồi điều khiển xe ô tô cứu hộ di chuyển hướng huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, Kh điều khiển xe đi đến đoạn đường gần cổng khu du lịch sinh thái thác Đăk Glun thuộc thôn 05, xã QT, huyện TĐ. Lúc này, Kh điều khiển xe ở trạng thái số 4, di chuyển xuống dốc với tốc độ khoảng 20km/1giờ đến 30 km/1giờ. Tuy nhiên, do độ dốc cao nên Kh phải sử dụng hệ thống phanh liên tục làm khí nén trong bình chứa bị cạn kiệt dẫn đến gây mất hiệu lực phanh trên toàn hệ thống phanh của xe ô tô cứu hộ, khi Kh phát hiện hệ thống phanh mất tác dụng liền điều khiển xe về trạng thái số 3, đồng thời kéo hệ thống phanh tay nhưng không có tác dụng, xe di chuyển xuống dốc với tốc độ tăng dần. Kh bật đèn ưu tiên của xe ô tô cứu hộ và điều khiển đi theo trục đường khoảng 150 mét, phát hiện phía trước có bãi đất trống và một dây chòi gỗ nằm ở điểm cuối của trục đường. Khi xe ô tô còn cách chòi gỗ khoảng 10 mét, Kh điều khiển xe rẽ trái theo hướng đi nhưng do xe di chuyển với tốc độ nhanh dẫn đến xe ô tô cứu hộ bị lật về bên trái, làm xe cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano va chạm vào xe mô tô biển số 37B1-052.40 rồi tiếp tục tông vào hai chòi gỗ. Hậu quả làm anh YD (sinh năm 1991), anh YB (sinh năm 1996) đang ở trong chòi bị cuốn dưới gầm xe cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano chết tại chỗ, xe ô tô biển số 62C-157.57; xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano, xe mô tô biển số 37B1-052.40 và 02 chòi gỗ bị hư hỏng nặng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Kh, anh Nguyễn Quốc H và chị Phạm Thị Ngọc G thoát ra khỏi buồng lái của xe ô tô cứu hộ, phát hiện có người chết nên đến Công an xã QT, huyện TĐ trình báo sự việc.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức cùng các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hiện trường vụ án xác định: vị trí xảy ra tai nạn là bãi đất trống, lấy hình thức khám nghiệm cuốn chiếu theo hướng đi của xe ô tô cứu hộ từ cổng kiểm soát vé của khu du lịch sinh thái thác Đăk Glung đến vị trí xảy ra tai nạn làm hướng khám nghiệm, cụ thể: đoạn đường dốc, được trải nhựa, mặt đường rộng 3,9 mét, trên bề mặt đường không phát hiện dấu vết, từ điểm mốc cuối của đường theo chiều hướng khám nghiệm đến tâm của chòi lục giác bằng gỗ bị nghiêng là 19,5 mét, đến tâm trục 3 của xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano là 23,4 mét, phát hiện tại vị trí trục 2, 3 dưới gầm của xe cần trục bánh lốp 02 thi thể nam giới không rõ tư thế, phát hiện phía trước xe cần trục bánh lốp là xe mô tô biển số 37B1-052.40; phát hiện phía trước bên trái là xe ô tô biển số 62C-157.57.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Duy Kh là 0,000 mg/1 lít khí thở.
- Kết quả kiểm tra trong cơ thể có chất ma túy đối với Trần Duy Kh là âm tính.
- Kết quả điều tra xác định Trần Duy Kh có Giấy phép lái xe hạng C số 790170035215 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/10/2018.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 22/TT ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận anh YD bị:

+ Vỡ, sập lún xương hộp sọ vùng đỉnh, thái dương trái. Vỡ xương chính mũi; gãy xương hàm dưới.

+ Gãy kín xương sườn 2, 3, 4 bên phải; gãy đốt sống ngực số 8, 10.

+ Rách toác, dập nát da, cơ, xương cẳng chân và bàn chân trái.

Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não/ đa chấn thương.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/TT ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận anh YB bị:

+ Nứt xương hộp sọ vùng đỉnh thái dương trái.

+ Gãy cột sống thắt lưng L4, L5. Gãy khung chậu bên phải.

+ Dập, vỡ hai tinh hoàn.

Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não/ đa chấn thương.

- Tại Kết luận giám định ngày 13/01/2022 của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, kết luận:

* Xe ô tô cứu hộ giao thông biển kiểm soát 62C-157.57:

+ Tại thời điểm trước, trong khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 30/12/2021 tổ giám định không có cơ sở để kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật của xe.

+ Tại thời điểm giám định ngày 06/01/2022: Cabin bị móp méo, biến dạng; trục trước đứt liên kết rời khỏi vị trí lắp đặt; hệ thống treo trước hư hỏng (giảm chấn và nhíp hai bên đứt liên kết với trục); lốp xe trục 01 bên phải bị vỡ, không còn hơi; dẫn động lái bị gãy rời khỏi cơ cấu lái; thân xe bên phải bị móp méo, cong vênh; bình chứa nhiên liệu móp, cong vênh; bình chứa dầu thủy lực cung cấp cho hệ thống cần cầu bị đẩy lệch về phía sau. Hiện tại xe không hoạt động được nên tổ giám định không có cơ sở để kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật của xe.

+ Khối lượng kéo theo cho phép của xe ô tô cứu hộ giao thông biển kiểm soát 62C-157.57 là 3200 kg (theo Giấy chứng nhận kiểm định số KD-8154457, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 50.12D Chi nhánh Công ty TNHH thương mại Dịch vụ xăng dầu MC cấp ngày 23/9/2021).

+ Tốc độ di chuyển của xe ô tô cứu hộ giao thông biển kiểm soát 62C-157.57: Qua khai thác cơ sở dữ liệu hệ thống giám sát hành trình do Tổng cục đường bộ Việt Nam cung cấp, tốc độ của xe ô tô cứu hộ giao thông trong khoảng thời gian từ 18 giờ 00 phút đến 18 giờ 35 phút 16 giây theo bảng kết quả báo cáo

chi tiết hành trình kèm theo. Sau thời gian 18 giờ 35 phút 16 giây xe ô tô không có dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình.

* Cần trục bánh lốp, không có biển kiểm soát:

Tổ giám định không có cơ sở để kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật và khối lượng của cần trục bánh lốp, vì cơ quan trung cầu giám định không cung cấp được tài liệu thông số, tính năng kỹ thuật của cần trục bánh lốp.

- Tại Kết luận giám định số 2087/KL-KTHS ngày 28/02/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ Trước khi tham gia giao thông, hệ thống phanh của xe ô tô biển số 62C-157.57 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng.

+ Trong và sau khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh của xe ô tô biển số 62C-157.57 bị mất hiệu lực phanh. Nguyên nhân là do quá trình thao tác phanh liên tục khi xe đi qua đoạn đường nhiều dốc dài, khí nén trong bình chứa bị cạn kiệt dẫn đến không tạo được áp lực khí nén xuống các cơ cấu phanh ở bánh xe khi tác động phanh gây mất hiệu lực phanh trên toàn hệ thống phanh.

- Ngày 01/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phối hợp với Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông tiến hành xác định khối lượng toàn bộ của xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano tại trạm cân Hưng Thịnh (giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 63H8002962 ngày 04/11/2021), kết quả:

+ Khối lượng toàn bộ của xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano là 20.310 kg

+ Khối lượng của xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano khi được móc là 16.900 kg.

- Ngày 12/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức có Công văn số 05/HĐĐGTS về việc từ chối thực hiện định giá tài sản, nội dung:

+ Đối với 03 chiếc xe (gồm xe ô tô biển số 62C-157.57; xe cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano; xe mô tô biển số 37B1-052.40), kết quả: không đủ cơ sở để xác định giá trị thiệt hại của tài sản.

+ Đối với 02 chòi gỗ hình lục giác, kết quả: không đủ cơ sở để xác định giá trị thiệt hại của tài sản.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/02/2018 của Chính Phủ. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức từ chối thực hiện định giá tài sản trên do không đủ điều kiện để định giá.

- Ngày 18/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức tiếp tục có Công văn số 138/CV-CSĐT về việc đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức tiếp tục phối hợp định giá tài sản

- Ngày 04/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức có Công văn số 08/HĐĐGTS về việc từ chối thực hiện định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-TĐ ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Trần Duy Kh về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Duy Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Duy Kh phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Duy Kh từ 03 đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/5/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 62C – 157.57; 01 thiết bị giám sát hành trình Model TG 102SE; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040316; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 8154457; 01 xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano; 01 xe mô tô biển kiểm soát 37B1-052.40 cho anh Huỳnh Minh T1, anh Nguyễn Văn L, anh Trần Văn H là các chủ ở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Duy Kh và anh Huỳnh Minh T1 đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại YB số tiền 160.000.000 đồng, cho đại diện của bị hại YD số tiền 210.000.000 đồng. Anh Huỳnh Minh T1 đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền 150.000.000 đồng, anh Trần Văn H số tiền 10.000.000 đồng. Không ai có yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với thiệt hại 02 chòi gỗ của Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT, tại phiên tòa người đại diện của Công ty là anh Lương Thành T và anh Huỳnh Minh T1 đã thỏa thuận: Anh T1 có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT số tiền 70.000.000 đồng, trả làm hai lần, lần 01 trả số tiền 35.000.000 đồng vào ngày 31/3/2023, lần 02 trả số tiền 35.000.000 đồng vào ngày 05/5/2023. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy Kh không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khác của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2021 Trần Duy Kh điều khiển xe ô tô cứu hộ biển số 62C-157.57 kéo theo xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano có khối lượng kéo theo là 16.900kg (trên xe ô tô cứu hộ còn có anh Nguyễn Quốc H và chị Phạm Thị Ngọc G) từ thành phố Hồ Chí Minh đến khu du lịch sinh thái thác Đăk Glung thuộc thôn 05, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, khi xe cứu hộ đi đến đoạn đường dốc thuộc thôn 05, xã QT, huyện TĐ, Trần Duy Kh điều khiển xe ô tô cứu hộ di chuyển ở trạng thái số 4, liên tục sử dụng hệ thống phanh nên sau khi đi qua cổng kiểm soát vé của khu du lịch, hệ thống phanh của xe ô tô cứu hộ bị mất hiệu lực, xe di chuyển nhanh xuống dốc, làm xe ô tô cứu hộ biển số 62C-157.57 bị lật, xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano va chạm vào xe mô tô biển số 37B1-052.40 rồi tiếp tục tông vào hai chòi gỗ. Hậu quả làm anh YD, anh YB bị cuốn dưới gầm xe cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano chết tại chỗ. Các xe bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Trần Duy Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

đ, Làm chết 02 người”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Trần Duy Kh gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, có thể lường trước được hậu quả có thể xảy ra nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe cứu hộ kéo theo xe cần trục quá khối lượng cứu hộ cho phép, không làm chủ tốc độ, gây hậu quả chết hai người. Vì vậy,

cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả tội phạm của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục phần lớn hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của các bị hại đã chết có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và có mẹ tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Trần Duy Kh là có căn cứ, phù hợp, cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Duy Kh và anh Huỳnh Minh T1 đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của các bị hại đã chết, thiệt hại tài sản của anh Nguyễn Văn L, Trần Văn Hùng, những người này không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với thiệt hại của 02 chòi gỗ của Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT do Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức từ chối giám định nên không có cơ sở xác định thiệt hại của 02 chòi gỗ này. Tuy nhiên, tại phiên tòa người đại diện của công ty là anh Lương Thành T và anh Huỳnh Minh T1 đã thỏa thuận: Anh T1 có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT số tiền 70.000.000 đồng, trả làm hai lần, lần 01 trả số tiền 35.000.000 đồng vào ngày 31/3/2023, lần 02 trả số tiền 35.000.000 đồng vào ngày 05/5/2023. Xét thấy, thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật cần chấp nhận.

[10] Đối với hành vi của anh Huỳnh Minh T1 khi giao xe ô tô cứu hộ biển kiểm soát 62C-157.57 cho Trần Duy Kh thì phương tiện đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, thời điểm giao xe anh T1 không biết Kh điều khiển xe kéo theo ô tô cần trục bán lớp nhãn hiệu Tadano vượt quá khối lượng cho phép nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với thiệt hại của các xe ô tô biển kiểm soát 62C-157.57; xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano; xe mô tô biển kiểm soát 37B1-052.40 các anh Huỳnh Minh T1, anh Nguyễn Văn L, anh Trần Văn H, quá trình điều tra có đơn không yêu cầu định giá tài sản nên không đề cập xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Duy Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Duy Kh (Nh) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Duy Kh 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa đại diện Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT và anh Huỳnh Minh T1. Buộc anh Huỳnh Minh T1 có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ ĐPT số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), trả làm 02 lần. Lần 01 trả số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) vào ngày 31/3/2023; lần 02 trả số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) vào ngày 05/5/2023.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 62C – 157.57; 01 thiết bị giám sát hành trình Model TG 102SE; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040316; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 8154457; 01 xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Tadano; 01 xe mô tô biển kiểm soát 37B1-052.40 cho anh Huỳnh Minh T1, anh Nguyễn Văn L, anh Trần Văn H là các chủ ở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Duy Kh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc anh Huỳnh Minh T1 phải chịu 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã chết vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu